

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HS-ST
Ngày 16-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lộc.

2. Bà Huỳnh Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLHS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 135/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Trần Anh T, sinh năm: 1985 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Tổ 09, thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (chết) và bà Lã Thị Đ (chết); chưa có vợ con; tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 24-4-2023 của UBND phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 2.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị bắt ngày 27-4-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

2. Ngô Minh T, sinh năm: 1991 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên

chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H (chết) và bà Hoàng Thị Đ, sinh năm: 1952; chưa có vợ con.

Tiền án: Bản án số 38/2011/HS-ST ngày 14-7-2011 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30-9-2011, nhưng chưa thực hiện xong về án phí.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 51/2008/HS-ST ngày 24-3-2008 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và được trả tự do tại phiên tòa.

- Bản án số 114/2009/HS-ST ngày 19-11-2009 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 08-3-2010.

Bị bắt ngày 04-7-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27-4-2023, Trần Anh T rủ Ngô Minh T đi tìm tài sản của người dân để sơ hở nhằm chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Trần Anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Future màu xanh biển kiểm soát 72K4 – 36xx chở Ngô Minh T hướng từ thành phố Bà Rịa đi thị trấn Long Hải, huyện Long Điền. Khi đi đến khu vực ruộng muối thuộc ấp An Thạnh, xã An Ngãi, huyện Long Điền thì phát hiện trước ngôi nhà tiền chế có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Jupiter màu đỏ đen biển kiểm soát 72K1 – 078.xx của bà Nguyễn Thị T1 không khóa cổ đang dựng trước nhà để đi nhật củi. Lúc này, Trần Anh T dừng lại và ở ngoài đường canh giới, còn Ngô Minh T xuống xe quan sát thấy không có ai trông coi liền đi đến dắt chiếc xe ra. Do không mở được khóa nên Ngô Minh T ngồi lên xe và được Trần Anh T đẩy đi, khi đến đoạn đường xã Phước Hưng liền thôn với đường xã Long Mỹ, huyện Đất Đỏ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Sau khi bà T1 nhặt củi xong đi vào không thấy xe nên đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Qua làm việc, Trần Anh T và Ngô Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KLĐG ngày 28-4-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Jupiter, màu đỏ đen biển kiểm soát 72K1 – 078.xx (đã qua sử dụng), đăng ký lần đầu vào ngày 11-12-2011 giá trị tại thời điểm định giá ngày 27-4-2023 là 5.460.000đ.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu xanh biển kiểm soát 72K4 – 36xx do bà Nguyễn Thị L đứng tên chủ sở hữu, nhưng đã bán cho người khác vào năm 2008. Ngày 27-4-2023, Trần Anh T mượn chiếc xe trên của một người đàn ông tên Thắng (chưa rõ nhân thân lai lịch) nên không thể làm việc được và hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra quyết định tách vật chứng là chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Jupiter màu đỏ đen biển kiểm soát 72K1 – 077. do chị Nguyễn Thị T2 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27-4-2023, bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ ruột của chị T2) sử dụng chiếc xe nói trên để đi lấy củi thì bị chiếm đoạt. Ngày 08-5-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị T2 là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bà T1 không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra, các bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị can Trần Anh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị can Ngô Minh T bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKSLĐ ngày 11-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Anh T và Ngô Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh T và Ngô Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 08 tháng đến 12 tháng tù và áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Minh T từ 10 tháng đến 15 tháng tù.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn

bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; bị cáo Trần Anh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, bị cáo Ngô Minh T không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27-4-2023, Trần Anh T và Ngô Minh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Jupiter màu đỏ đen biển kiểm soát 72K1 – 077.xx của bà Nguyễn Thị T1 trị giá 5.460.000đ đang để trước nhà tiền chế thuộc ấp An Thạnh, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng không có ý thức tôn trọng pháp luật, ham chơi, lười lao động mà muốn chiếm đoạt thành quả lao động của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài nên bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, nhưng không có sự cấu kết, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, do đó khi lượng hình có xem xét đến vai trò, tính chất mức độ phạm tội, hậu quả gây ra cũng như đặc điểm nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật để xem xét.

[4.1] Trần Anh T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người chủ mưu, khởi xướng lôi kéo Ngô Minh T cùng tham gia, sau khi chiếm đoạt được tài sản dùng xe mô tô đẩy xe đi và có một tiền sự nên phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội.

[4.2] Ngô Minh T tham gia với vai trò đồng phạm, khi được rủ đi trộm cắp thì đồng ý và trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại, có một tiền án và nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Ngô Minh T có một tiền án chưa được xóa nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h Điều 52 của Bộ luật Hình sự và trong thời gian được tại ngoại bị cáo bỏ đi khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình điều tra nên trong quá trình lượng hình cần phải xem xét, đánh giá để quyết định mức hình phạt phù hợp.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn đã được thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Trần Anh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[7] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[8] Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bà Thoa và chị Thúy không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu xanh biển kiểm soát 72K4 – 36xx do bà Nguyễn Thị L đứng tên chủ sở hữu, nhưng đã bán cho người khác vào năm 2008. Ngày 27-4-2023, Trần Anh T mượn chiếc xe trên của một người đàn ông tên Thắng (chưa rõ nhân thân lai lịch) nên không thể làm việc được và hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra quyết định tách vật chứng là chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[9.2] Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Jupiter màu đỏ đen biển kiểm soát 72K1 – 077.xx đã được trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét, giải quyết.

[10] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh T và bị cáo Ngô Minh T, phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Trần Anh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27-4-2023.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Ngô Minh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04-7-2023 (được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 27-4-2023 đến ngày 30-4-2023).

3. Án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Buộc các bị cáo Trần Anh T và Ngô Minh T mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Võ Hoàng Đức**